

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025, XÃ LA HRU (TRƯỚC SẮP XẾP)

(kèm theo Tờ trình số 61/TTr-UBND, ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Hru)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương; Quyết định đầu tư ban đầu hoặc quyết định điều chỉnh TRONG ĐÓ					Kế hoạch năm 2025	Đầu mối giao kế hoạch	Đầu mối giao Kế hoạch điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	Nguồn huy động khác (Nhân dân đóng góp,...)				
	TỔNG CỘNG													
	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025					19.637,624	9.148,000	3.726,401	6.516,198	247,025	19.445,764			
A	TÌNH PHÂN CẤP XÃ TIẾP TỤC ĐẦU TƯ					3.651,438	-	337,258	3.314,180	-	3.651,438			
1	Trường THCS Phan Bội Châu				1096/QĐ-UBND, ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	337,258		337,258			337,258	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru	
2	Đập dâng Tao Ôr, xã Ia Rong, huyện Chư Pưh	Thôn TaoÔr		2.025	1922/QĐ-UBND, ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	3.000,000			3.000,000		3.000,000	Ban QLDA ĐTXD khu vực Chư Pưh	UBND xã Ia Hru	
3	Trường Mẫu giáo Hoa Phượng xã H'Bông, huyện Chư Sê				1096/QĐ-UBND, ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	72,960			72,960		72,960	UBND huyện Chư Sê	UBND xã Ia Hru	
4	Sửa chữa nâng cấp đập Kte, xã H'bông				1096/QĐ-UBND, ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	241,220			241,220		241,220	UBND huyện Chư Sê	UBND xã Ia Hru	
B	TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT (xã cũ)					869,000	-	-	3.202,018	-	3.010,158			
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Lũh Ngó	Thôn Lũh Ngó			1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh				155,000		155,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru	Đối ứng dự án 6
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tong Yơng	Thôn Tong Yơng			1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh				155,000		155,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru	Đối ứng dự án 6
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Plei Dư	Thôn Plei Dư			1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh				155,000		155,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru	Đối ứng dự án 6
4	Kiểm kê đất đai năm 2024 (Ia Dreng)					99,000			99,000		99,000	UBND xã Ia Dreng	UBND xã Ia Hru	
5	Đường giao thông Tung MoB(Từ nhà ông Vũ Đức Quân đến nhà ông Trần Thanh Thuết)	Thôn Tung Mo B	8136480	2025	107/QĐ-UBND ngày 14/5/2025				150,000		150,000			đối ứng kiên cố hóa giao thông
6	Đường GTNT Tung Chrêh (Từ đường Liên huyện vào nhà ông Hồ Bả Miên)	Thôn Tung Chrêh	8136522	2025	106/QĐ-UBND ngày 14/5/2025				200,000		200,000			đối ứng kiên cố hóa giao thông
7	Đường GTNT Tung Chrêh (Từ nhà ông Nguyễn Phương Huy Bảo đi xuống ruộng)	Thôn Tung Chrêh	8136483	2025	105/QĐ-UBND ngày 14/5/2025				150,000		150,000			đối ứng kiên cố hóa giao thông
8	Đường giao thông thôn PleiDung đi Plei Dư	Thôn PleiDung				495,000			495,000		495,000	UBND xã Ia Hru	UBND xã Ia Hru	(Chuyển nguồn năm 2024 là 345,416, vốn năm 2025 là 149,584)
9	Xây dựng và cải tạo Nhà văn hóa làng Rìng, xã HBông	Làng Rìng, xã HBông				275,000			275,000		275,000	UBND xã H Bông	UBND xã Ia Hru	Nguồn tiền sử dụng đất năm 2024 chuyển nguồn
10	Đường thôn Ia Săm (từ nhà ông Đặng Quốc Hùng đến nhà ông Trương Đình Khải)	Thôn Ia Săm	8141053	2025	122/QĐ-UBND ngày 29/4/2025				170,000		170,000	UBND xã Ia Rong	UBND xã Ia Hru	Chuyển nguồn năm 2024 57.076 triệu, năm 2025 56.906 triệu); đối ứng kiên cố hóa giao thông

					Quyết định chủ trương; Quyết định đầu tư ban đầu hoặc quyết định điều chỉnh										
					TRONG ĐÓ										
11	Đường thôn Ia Sám (Rẫy nhà bà ông Đặng Quốc Hùng đến nhà ông Huynh)	Thôn Ia Sám	8141083	2025	123/QĐ-UBND ngày 29/4/2025				28,018		28,018	UBND xã Ia Rong	UBND xã Ia Hru		đổi ứng kiến cổ hóa giao thông
12	Kiến cổ suối Ia Luh: Từ ruộng ông Rmah Ker đến ruộng ông Kpă Ther của thôn Tung Neng	Thôn Tung Neng	8136484	2025					1.170,000		978,140				
C	NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH ĐỐI ỨNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI					4.727,100	2.988,000	1.274,100			4.262,100				
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất					1.188,000	200,000	988,000			1.188,000				
1.1	Hỗ trợ nhà ở xã Ia Hru			2025	1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	308,000		308,000			308,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
1.2	Hỗ trợ nhà ở xã Ia Dreng			2025	1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	308,000		308,000			308,000	UBND huyện Chư Pưh			TB 51/STC
1.3	Hỗ trợ nhà ở xã Ia Rong			2025	1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	308,000		308,000			308,000	UBND huyện Chư Pưh			TB 51/STC
	Hỗ trợ nhà ở xã H Bông			2025		264,000	200,000	64,000			264,000	UBND huyện Chư Sê			
2	Dự án 4: Đầu tư CSHT thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống trong vùng đồng bào DTTS...					1.877,000	1.877,000	-			1.877,000				
2.1	Đường giao thông làng TNung, dài 789m			2025	124/QĐ-UBND, ngày 23/4/2025	811,000	811,000				811,000	UBND huyện Chư Sê	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
2.2	Đường giao thông nội thôn Lũh Ngó	Thôn Lũh Ngó			1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	1.066,000	1.066,000				1.066,000	UBND huyện Chư Pưh			TB 51/STC
3	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch					1.249,100	498,000	286,100			784,100				
3.1	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Lũh Ngó					385,400	148,700	81,700			230,400	UBND huyện Chư Pưh			tính nhằm qua DA 4
3.2	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tong Yơng					385,400	148,700	81,700			230,400	UBND huyện Chư Pưh			tính nhằm qua DA 4
3.3	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Plei Dư					385,300	148,600	81,700			230,300	UBND huyện Chư Pưh			tính nhằm qua DA 4
3.4	H Bông			2025		93,000	52,000	41,000			93,000	UBND huyện Chư Sê	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
4	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN					413,000	413,000	-	-		413,000				
4.1	Mua sắm trang thiết bị hỗ trợ điểm ứng dụng CNTT tại Nhà sinh hoạt cộng đồng làng Rìng			2025	136/QĐ-UBND, ngày 19/5/2025	170,000	170,000				170,000	UBND huyện Chư Sê	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
4.2	Tiểu dự án 2 - Dự án do phòng Văn Hoá, khoa học và thông tin đã hoàn thành thực hiện trên địa bàn xã Ia Phang và Ia H rú	xã Ia Phang và Ia H rú		2025	1922/QĐ-UBND, ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	243,000	243,000				243,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
D	NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI					6.160,000	6.160,000	-			6.160,000				

					Quyết định chủ trương; Quyết định đầu tư ban đầu hoặc quyết định điều chỉnh										
					TRONG ĐÓ										
1	Đường giao thông thôn Plei Dung, xã Ia Hrú	Xã Ia Hrú		2025	1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	484,000	484,000				484,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
2	Đường giao thông thôn Tao Kó (từ đất Siu H'Me đến đất ông Phạm Hữu Cơ)	Thôn Tao Kó		2025	1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	484,000	484,000				484,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
3	Đường giao thông nông thôn Tung Chreh	Thôn Tung Chreh		2025	1216/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh	484,000	484,000				484,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
4	Hỗ trợ xã Xây dựng nông thôn mới Kueng Xi Nghiệp, xã HBông	Kueng Xi Nghiệp, xã HBông		2025	149/QĐ-UBND ngày 28/05/2025	208,000	208,000				208,000	UBND huyện Chư Sê	UBND xã Ia Hru		TB 51/STC
5	Trường TH Nguyễn Tất Thành, xã Ia Dreng	Xã Ia Dreng (cũ)		2025	1922/QĐ-UBND, ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	4.500	4.500				4.500	BQL dự án ĐTXD huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
E	NGUỒN VỐN KIẾN CỐ HÓA KÊNH MUÔNG					4.230,086	-	2.115,043	-	247,025	2.362,068				
1	Đường thôn Ia Sám (từ nhà ông Đặng Quốc Hùng đến nhà ông Trương Đình Khải)	Thôn Ia Sám	8141053	2025	122/QĐ-UBND ngày 29/4/2025	750,000		375,000		205,000	580,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
2	Đường thôn Ia Sám (Rẫy nhà ba ông Đặng Quốc Hùng đến nhà ông Huỳnh)	Thôn Ia Sám	8141083	2025	123/QĐ-UBND ngày 29/4/2025	140,086		70,043		42,025	112,068	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
3	Đường giao thông Tung MoB(Từ nhà ông Vũ Đức Quán đến nhà ông Trần Thanh Thuyết)	Thôn Tung Mo B	8136480	2025	107/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	300,000		150,000			150,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
4	Đường GTNT Tung Chreh (Từ nhà ông Nguyễn Phương Huy Bảo đi xuống ruộng)	Thôn Tung Chreh	8136522	2025	106/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	300,000		150,000			150,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
5	Đường GTNT Tung Chreh (Từ đường Liên huyện vào nhà ông Hồ Bá Miên)	Thôn Tung Chreh	8136483	2025	105/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	400,000		200,000			200,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		
6	Kiến cổ suối Ia Luh: Từ ruộng ông Rmah Ker đến ruộng ông Kpă Ther của thôn Tung Neng	Thôn Tung Neng	8136484	2025		2.340,000		1.170,000			1.170,000	UBND huyện Chư Pưh	UBND xã Ia Hru		